ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 215/QĐ-UBND	*Đức Cơ, ngày 02 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do hụt thu bố trí sang năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 (đợt 1);

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại tờ trình số 08/TTr-TCKH ngày 31 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do hụt thu bố trí sang năm 2023, số tiền **5.041,0 triệu đồng** *(Có biểu chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đức Cơ, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch được giao; thực hiện chế độ báo cáo, thanh toán, quyết toán đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Các thành viên Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia; Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin; Giám đốc

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Chủ tịch UBND các xã; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Cơ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Các sở: Kế hoạch&Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và PTNT; Lao động TB và Xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND các xã;
- Lưu: VT-VP.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Mạnh Định

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI DO HỤT THU BỐ TRÍ SANG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện).

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	Các đơn vị	Tổng cộng chương trình			DỰ ÁN 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			DỰ ÁN 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết			DỰ ÁN 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			NSTW	NSĐP		NSTW	NSĐP		NSTW	NSĐP		NSTW	NSĐP	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	15=16+17	16	17	18
	TỔNG CỘNG	**5.041**	**0**	**5.041**	**2.404**	**0**	**2.404**	**2.480**	**0**	**2.480**	**157**	**0**	**157**	
I	**Các phòng, ban**	**2.637**	**0**	**2.637**	**0**	**0**	**0**	**2.480**	**0**	**2.480**	**157**	**0**	**157**	
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng	2.480	0	2.480				2.480		2.480				
2	Phòng Văn hóa và Thông tin	157	0	157							157		157	
II	**Các địa phương**	**2.404**	**0**	**2.404**	**2.404**	**0**	**2.404**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	
1	Xã Ia Nan	104	0	104	104		104	0			0			
2	Xã Ia Dom	248	0	248	248		248	0			0			
3	Xã Ia Krêl	952	0	952	952		952	0			0			
4	Xã Ia Kla	28	0	28	28		28	0			0			
5	Xã Ia Pnôn	1.072	0	1.072	1.072		1.072	0			0			